

Số: 53 /2017/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH THUẬN

Về việc điều chỉnh chi phí nhân công trong Tập đơn giá chuyên ngành đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ĐẾN
Số: 4514
Ngày: 17/7
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 06/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 3 năm 2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1933/TTr-SXD ngày 28 tháng 6 năm 2017 và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 1142/BC-STP ngày 26 tháng 6 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí nhân công của máy thi công trong Tập đơn giá chuyên ngành đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành theo Quyết định số 85/2015/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận theo mức lương cơ sở từ ngày 01 tháng 7 năm 2017 với nội dung cụ thể như sau:

1. Đối với các công trình thi công trên địa bàn thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, huyện Ninh Hải và huyện Thuận Bắc.

Chi phí nhân công, chi phí nhân công của máy thi công trong dự toán chuyên ngành đô thị được nhân với hệ số điều chỉnh $K_{NC}^{ĐC} = 1,130$.

2. Đối với các công trình thi công trên địa bàn các huyện còn lại:
Chi phí nhân công, chi phí nhân công của máy thi công trong dự toán chuyên ngành đô thị được nhân với hệ số điều chỉnh $K^{DC}_{NC} = 1,06$.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh dự toán chuyên ngành đô thị trên cơ sở điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí nhân công của máy thi công theo mức lương cơ sở đối với những khối lượng thực hiện từ ngày 01 tháng 7 năm 2017.

2. Xử lý chuyên tiếp:

a) Đối với những dự án đầu tư xây dựng đã lập nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt hoặc đang lập thì tổng mức đầu tư được điều chỉnh theo mức lương cơ sở kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017;

b) Đối với công trình xây dựng thuộc các dự án đầu tư đang lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công thì dự toán xây dựng công trình được điều chỉnh theo quy định tại Quyết định này;

c) Đối với công trình xây dựng thuộc các dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán xây dựng công trình nhưng chưa tổ chức đấu thầu hoặc đang tổ chức đấu thầu nhưng chưa có kết quả đấu thầu hoặc đã phê duyệt kết quả đấu thầu, chỉ định thầu nhưng chưa ký hợp đồng thì chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo quy định tại Quyết định này;

d) Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt điều chỉnh dự toán xây dựng công trình thực hiện theo quy định hiện hành;

đ) Đối với các gói thầu đã ký hợp đồng thì chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh theo nội dung hợp đồng đã ký kết.

3. Sở Xây dựng tổng hợp những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện, kịp thời báo cáo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 7 năm 2017 và thay thế Quyết định số 72/2016/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc điều chỉnh chi phí nhân công trong Tập đơn giá chuyên ngành đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế (Bộ Xây dựng);
- Cục Kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Thuận;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
- Công báo; Cổng Thông tin ĐT Ninh Thuận;
- VPUB: QHXD (Đạt);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hậu